

Name:

Class: S6

Tel: 034.200.9294

Ngày GV giao bài: Thứ, ngày/.....

Ngày HS nộp bài: Thứ, ngày/.....



Pronunciation:

Grammar:

Listening:

Mini Test:

GLOBAL ENGLISH 6

PRONUNCIATION & FCE READING

- ❖ **Lưu ý 1:** Các từ vựng mở rộng thầy cô cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu đề có chú thích nghĩa: con về nhà chép mỗi từ **1 dòng** để ghi nhớ nhé.
- ❖ **Lưu ý 2:** Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới **1 dòng** để ghi nhớ.

A. PRONUNCIATION

1. Pronunciation of -ed (Cách phát âm -ed trong thì quá khứ)

Hậu tố **-ed** có 3 cách phát âm khác nhau: /t/, /d/, và /ɪd/. Quy tắc phát âm như sau:

Âm trước -ed	Cách phát âm -ed	Ví dụ
Kết thúc bằng âm vô thanh (p, k, f, s, j, t)	/t/	helped, laughed, washed
Kết thúc bằng âm hữu thanh (b, g, v, z, 3, d3) hoặc nguyên âm	/d/	cleaned, lived, loved
Kết thúc bằng t hoặc d	/ɪd/	wanted, needed

***Note:**

- Nếu từ kết thúc bằng âm **t** hoặc **d**, phát âm là /ɪd/.
- Nếu từ kết thúc bằng âm vô thanh, phát âm là /t/.
- Các trường hợp còn lại phát âm là /d/.

2. Short /u/ and long /u:/

- Short /u/: Âm nhanh, ngắn, thường xuất hiện trong các từ ngắn hoặc âm tiết không nhấn mạnh.
- Long /u:/: Âm dài, rõ ràng, thường xuất hiện trong các từ quan trọng hoặc cần nhấn mạnh.

short /u/	long /u:/
put	food
foot	moon
good	blue
look	school

B. EXTRA VOCABULARY

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	flat (n)	căn hộ, phòng để ở	5	questionnaire (n)	bảng câu hỏi khảo sát
2	sign up (phr. v)	đăng ký, ghi danh	6	maintain (v)	duy trì, giữ gìn
3	tracksuit (n)	bộ đồ thể thao	7	technique (n)	kỹ thuật, phương pháp làm việc hiệu quả
4	costume (n)	trang phục (hóa trang)	8	individual need (n phr.)	nhu cầu cá nhân

Note : n = noun: danh từ, v = verb: động từ, phr. v = phrasal verb: cụm động từ
n phr. = noun phrase: cụm danh từ.

Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép vào vở mỗi từ 1 dòng vào vở ghi.

Con làm bài nghe theo link sau:

https://soundcloud.com/ms-chi-english/s6_w17



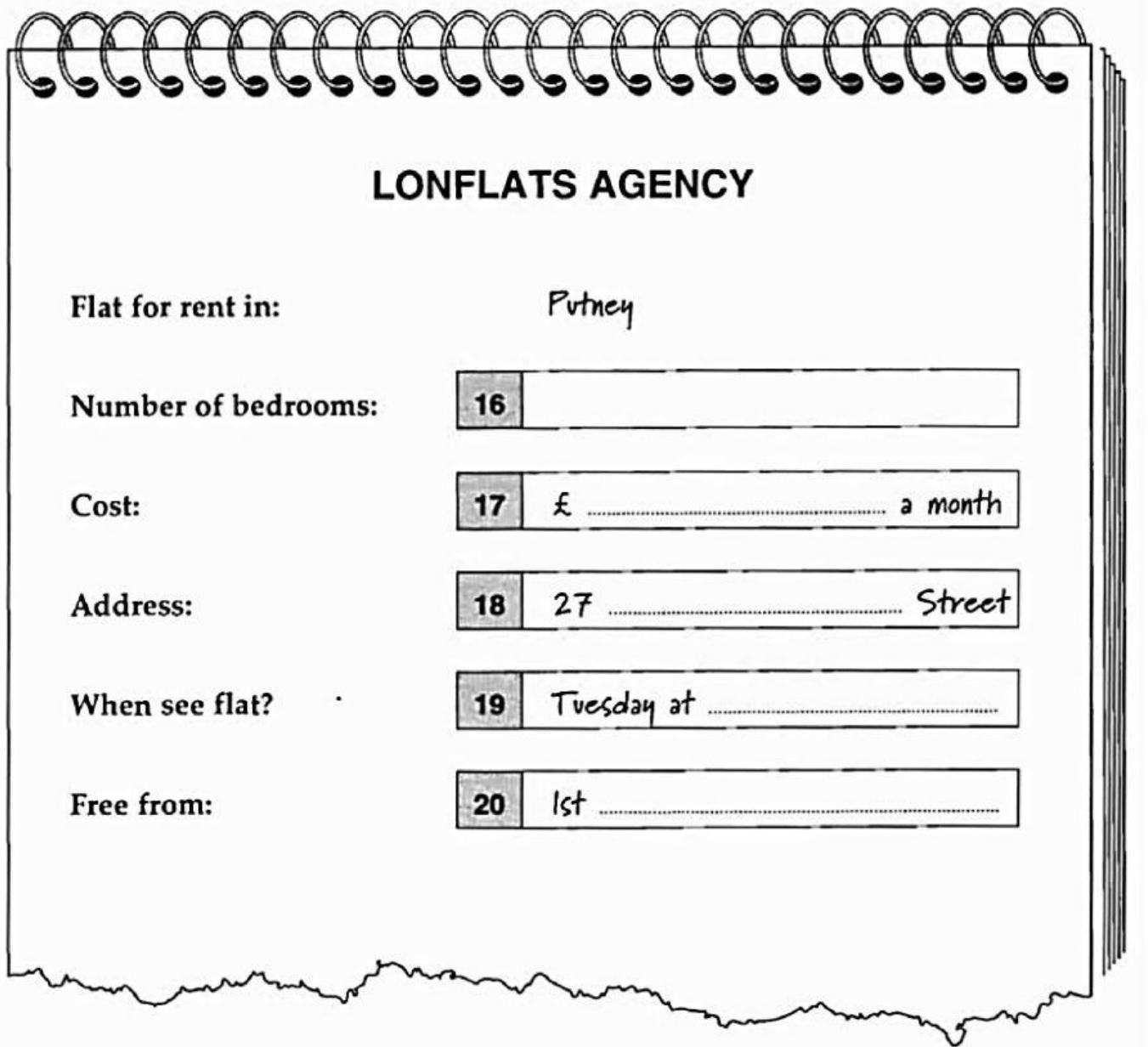
PART 4

QUESTIONS 16–20

You will hear a conversation about a flat for rent.

Listen and complete questions 16–20.

You will hear the conversation twice.



LONFLATS AGENCY

Flat for rent in: Putney

Number of bedrooms: 16

Cost: 17 £ a month

Address: 18 27 Street

When see flat? 19 Tuesday at

Free from: 20 1st

Con làm bài nghe theo link sau:

<https://drive.google.com/file/d/1Ikq-PPWOvzb0KSe63CdpYuB5lnQSjqVh/view?usp=sharing>

PART 3: Questions 14-19

For each question, write the correct answer in the gap.

Write **one** or **two** words or a **number** or a **date** or a **time**.

You will hear an announcement at fitness centre.

FITNESS WEEK

Anyone who wants to improve their health and learn new exercise techniques should (14) _____.

Participants need to bring trainers, tracksuit, shorts, T-shirts, and also a (15) _____.

At the start of the week, participants will complete a questionnaire, and a (16) _____ will be created.

Every morning, a (17) _____ will help guide the exercise sessions.

At the end of the week, participants will get advice on maintaining (18) _____.

The full price for the week is £ (19) _____.